

Easy steps to Chinese 1A- Lesson 6

1) Choose the correct Hanzi with Pinyin/meaning

么 什 你 叫 名 字 我

1. wǒ - I, me

2. jiào - to be called, to call

3. shénme - what

4. nǐ - you

5. míngzi - name

2) write the correct answers in Hanzi.



③



田力

nǐ jiào
你叫
míng zi
名字?



wǒ jiào tián lì

我叫田力

④



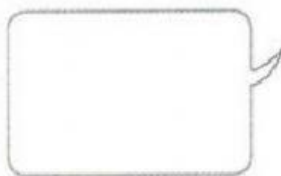
xiè xie nín
谢谢您。



⑤



duì bu qǐ
对不起。



⑥



nǐ hǎo
你好!



3) choose the correct answer into the correct blanks.

①



nín hǎo
您好!

②



zài jiàn
再见!

③



duì bu qǐ
对不起!

a)

bú kè qì
不客气。

b)

nǐ hǎo
你好!

c)

nǐ jiào shén me míng zì
你叫什么名字?

d)

zài jiàn
再见!

e)

méi guān xi
没关系。

④



xiè xie nǐ
谢谢你。



wǒ jiào jīng jīng
我叫京京。